TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:164/2022/HSST
Ngày 11- 11- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị An
2. Ông Trương Công Định

- Thư ký phiên Tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2022/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/HSST- QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Thị Diệu T**, sinh ngày 06/5/2004. Nơi sinh: Tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn LN 2, xã QL, huyện KX, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn T và bà Đoàn Thị Thu H; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tạm giữ từ ngày 19/7/2022 đến ngày 22/7/2022 chuyển tạm giam đến nay.

2. **Phạm Thu Y**, sinh ngày 15/01/2002. Nơi sinh: Tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn PM, xã BM, huyện KX, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn H và bà Lưu Thị N; bị cáo chưa có chồng, con;

tiền sự: Không, tiền án: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 20/7/2022 đến ngày 23/7/2022 chuyển tạm giam đến nay.

(Tại phiên Tòa có mặt các bị cáo).

** Người chứng kiến:*

- Anh Đỗ Viết Đ, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ 04, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Tổ 07, phường BX, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(*Vắng mặt: anh Đ, bà H*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có công việc ổn định nên Vũ Thị Diệu T nảy sinh ý định mua ma túy bán kiếm lời. Qua mối quan hệ bạn bè T quen với Phạm Thị Y nên khoảng 21 giờ ngày 19/7/2022 T gọi điện qua Mesenger từ tài khoản "Thanh T Vũ" cho Y, tên tài khoản "Phạm Thu Y" nhờ Y lấy hộ 10 viên ma túy kẹo. Lúc này Y đang ngồi uống nước tại Quảng Trường Thái Bình thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, Y đồng ý và bảo để hỏi đã. Cùng lúc này có nam thanh niên sang làm quen với Y và giới thiệu tên Tuấn khoảng 25 tuổi, Y đã mượn xe mô tô của Tuấn điều khiển ra khu vực quán Bar MK thuộc phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình gặp một người nam giới không biết họ tên tuổi địa chỉ cụ thể khoảng 26 tuổi, Y chỉ biết người này tên Tuân và có biệt danh "Tuân Diện" hỏi mua 10 viên ma túy kẹo và được Tuân đồng ý. Y hẹn Tuân giao ma túy tại khu vực Quảng Trường và khi nào lấy được tiền của khách sẽ trả tiền cho Tuân. Sau đó Y quay về Quảng Trường ngồi uống nước tiếp, khi Y đang uống nước thì T gọi điện hỏi "Có lấy được ma túy không", Y trả lời "có" và hẹn T lên Quảng Trường lấy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Tuân mang 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa 10 viên ma túy kẹo ra Quảng Trường đưa cho Y. Tuân bảo với Y hết 3.200.000 đồng và Tuân đưa cho Y 01 mảnh giấy có ghi số tài khoản để khi nào lấy được tiền của khách thì Y chuyển vào tài khoản này trả cho Tuân. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày T bắt xe taxi đi đến khu vực Quảng Trường và nhắn tin cho Y là T đang ở Quảng Trường rồi, thì được Y nhắn lại "T vs c đang đi mua mỳ tôm, cứ vào khu vui chơi trẻ em có người đưa". T xuống xe taxi và đi bộ vào khu vui chơi trẻ em. Khi Y nhìn thấy T thì có nhờ Tuấn ngồi uống nước cùng cầm túi ma túy đưa cho T. Khi T vừa đi đến khu vực gần cổng vào khu vui chơi trẻ em thì người đàn ông tên Tuấn đến đưa cho T

01 túi nilon bên trong có 10 viên ma túy kẹo. T hiểu là ma túy Y đưa nên nhận lấy. Quá trình giao dịch mua bán ma túy Y có nói với T 10 viên kẹo ma túy giá là 3.500.000 đồng, T hẹn Y khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền sau. Y đã gửi số tài khoản ngân hàng VP Bank của Y cho T qua tài khoản Mesenger để khi nào bán xong ma túy T sẽ chuyển tiền trả Y, Y có nhắn cho T "đã nhận được ma túy chưa", T trả lời "dồi". Khi nhận được ma túy T đi bộ ra xe taxi đi đến khu vực cửa khách sạn Kim Long thuộc tổ 19+20, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình để tìm xem có ai mua ma túy thì bán, khi T đang đứng một mình tại cửa khách sạn Kim Long thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra vì nghi ngờ T có liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của hai người làm chứng là bà Bùi Thị Hòa và anh Đỗ Viết Định, T tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 10 viên nén hình ngũ màu xanh, T khai là ma túy của T mang đi để bán. Tổ công tác đã cho vào phong bì niêm phong theo quy định. Kiểm tra người T tổ công tác thu tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu trắng đã qua sử dụng, sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng. Sau khi biết T bị bắt giữ hồi 08 giờ ngày 20/7/2022, Phạm Thu Y đã đến trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đầu thú và thừa nhận hành vi bán 10 viên ma túy kẹo cho Vũ Thị Diệu T với giá 3.500.000 đồng để T đem bán cho khách như T đã khai nhận và giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 20/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Diệu T, Phạm Thu Y. Qua khám xét không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Tại kết luận giám định số 297/KL- KTHS(MT) ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 4,3225 gam (Bốn phẩy ba nghìn hai trăm hai lăm gam).

Tại phiên Tòa các bị cáo đều khai nhận: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKSTPTB ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố: Các bị cáo Vũ Thị Diệu T và Phạm Thu Y về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Vũ Diệu T áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/7/2022; phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

1.2. Đối với bị cáo Phạm Thu Y áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/7/2022; phạt tiền bổ sung từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000đồng và ngoài ra đề nghị xử lý án phí và vật chứng.

Các bị cáo không bào chữa và đều không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên là các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý và kiểm tra điện thoại; Biên bản tạm giữ tài sản đồ vật, tài liệu; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo Vũ Thị Diệu T và chỗ ở của bị cáo Phạm Thu Y; Kết luận giám định số 297/KTHS (MT) ngày 21/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của những người chứng kiến là anh Đỗ Viết Đ và bà Bùi Thị H cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/7/2022, tại khu vực trước cửa khách sạn Kim Long, thuộc tổ 19+20, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Vũ Thị Diệu T có hành vi cất giấu trong người 10 viên ma túy kẹo, loại MDMA, có tổng khối lượng 4,3225 gam với mục đích tìm các đối tượng nghiện để bán kiếm lời, nhưng chưa bán được cho ai thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc toàn bộ số ma túy T cất giấu đem đi bán là T mua của Phạm Thu Y. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Vũ Thị Diệu T có hành vi cất giấu trong người 10 viên ma túy kẹo, loại MDMA, có tổng khối lượng 4,3225 gam với mục đích kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy trên bị cáo T mua của bị cáo Y. Hành vi bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền và các quy định của nhà nước đối với chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo T gọi điện qua Mesenger cho bị cáo Y mua 10 viên ma túy kẹo mục đích bán kiếm lời. Bị cáo Y đồng ý và thỏa thuận giá 3.500.000 đồng. Bị cáo Y đã gửi số tài khoản ngân hàng VP Bank cho bị cáo T qua tài khoản Mesenger để bán xong ma túy, bị cáo T sẽ chuyển tiền trả cho bị cáo Y số tiến trên, bị cáo Y còn nhắn cho bị cáo T "đã nhận được ma túy chưa", T trả lời "dồi". Do đó, vai trò của các bị cáo T, bị cáo Y xếp ngang nhau trong vụ án.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về nhân thân: Các bị cáo Vũ Thị Diệu T, bị cáo Phạm Thu Y không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

[5.2]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Thị Diệu T, bị cáo Phạm Thu Y không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.3.1]. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo Vũ Thị Diệu T, bị cáo Phạm Thu Y đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.3.2]. Bị cáo Phạm Thu Y đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt:

[6.1] Hình phạt chính:

[6.1.1]. Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần thiết phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[6.1.2]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

[8.1]. Đối với một điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo T liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung qũy Nhà nước.

[8.2]. Đối với một điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Y liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung qũy Nhà nước.

[8.3]. Đối với số MDMA, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo T còn lại sau khi giám định là 3,4545 gam và bao gói, cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Phạm Thu Y khai mua của một người nam giới khoảng 26 tuổi tên Tuân có biệt danh là "Tuân Diện" bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực quán Bar MK thuộc phường Kỳ Bá, thành

phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tuân có đưa cho bị cáo Y một mảnh giấy có số tài khoản của Ngân hàng để thanh toán tiền nhưng bị cáo Y đã đánh rơi, ở đâu thời gian cụ thể nào bị cáo không nhớ, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu được và bị cáo Y nhờ một nam giới khoảng 25 tuổi không quen biết giới thiệu tên Tuấn đưa ma túy cho bị cáo T, nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Tuân và Tuấn.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Thị Diệu T, Phạm Thu Y phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Vũ Thị Diệu T: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Diệu T 06 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/7/2022.

- Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

2.2. Đối với bị cáo Phạm Thu Y: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thu Y 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/7/2022.

- Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1.Tịch thu, tiêu hủy số MDMA thu được của bị cáo T còn lại sau khi giám định là 3,4545 gam và bao gói.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng của bị cáo Vũ Thị Diệu T.

3.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng của bị cáo Phạm Thu Y.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 21/10/2022).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/11/2022).

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình/Nhà tạm giữ Công an TP. Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh